|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-STTTT | *Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW**

**ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của**

**người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp**

**với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

*(Kỳ báo cáo: Từ 18/02/2019 đến 31/12/2023)*

Thực hiện Văn bản số 2046/UBND-NC ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Sau khi rà soát, tổng hợp, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông luôn được cấp ủy, lãnh đạo Sở quan tâm và chỉ đạo kịp thời, đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và bám sát sự chỉ đạo của cấp trên. Xác định nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Sở, đơn vị luôn chủ động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở và nhân dân; ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm nội quy, quy chế tiếp công dân, các văn bản chỉ đạo; phân công lãnh đạo, công chức tiếp công dân đảm bảo đúng quy định, chú trọng nêu gương trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp dân, xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân.

**II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA QUY ĐỊNH SỐ 11-QĐi/TW**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

*1.1. Kết quả phổ biến, quán triệt*

Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị cùng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đề cao vai trò của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt công tác tuyên truyền với các hình thức chủ yếu như qua hệ thống phần mềm điều hành tác nghiệp, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở, tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, sinh hoạt chính trị, họp giao ban, họp chi bộ, sơ kết, tổng kết công tác,… Thông qua đó, nhận thức của lãnh đạo cấp ủy, cán bộ, công chức về vai trò, ý nghĩa của công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, công tác bảo vệ người tố cáo ngày càng được nâng cao và đạt nhiều chuyển biến tích cực.

*1.2. Ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, cụ thể hóa Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị*

Sở đã ban hành các văn bản quy định, quy chế,… để chỉ đạo thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 02-QĐ/TU ngày 27/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp dân định kỳ của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như:

- Nghị quyết Đại hội Chi bộ Sở Thông tin và Truyền thông nhiệm kỳ 2020-2025, ban hành ngày 13/5/2020, đã nêu rõ về trách nhiệm tiếp công dân của Bí thư, BCH Chi ủy: *«Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ thường xuyên, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh. Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ giải quyết KNTC»* (Trích)*.*

- Các Quyết định số 27/QĐ-STTTT ngày 16/3/2020, Quyết định số 58/QĐ-STTTT ngày 09/5/2022 về việc kiện toàn cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Quyết định số 91/QĐ-STTTT ngày 29/7/2022 về việc ban hành Quy chế Tiếp công dân tại Sở Thông tin và Truyền thông;

- Quyết định số 44/QĐ-STTTT ngày 10/4/2024 việc ban hành Nội quy Tiếp công dân tại Sở Thông tin và Truyền thông.

Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện lồng ghép chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng năm của đơn vị.

**2. Kết quả thực hiện các nội dung cụ thể của Quy định số 11-QĐi/TW**

*2.1. Kết quả thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong dân*

Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc theo quy định; định kỳ hàng tháng, Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành thông báo lịch tiếp công dân của Bí thư Chi bộ, Giám đốc Sở và được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở, niêm yết tại phòng tiếp công dân. Lãnh đạo Sở có lịch tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng.

Lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao để hạn chế đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh; kiểm tra, đôn đốc và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, những ý kiến đề xuất của các tổ chức, cá nhân để chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm.

Giao Thanh tra Sở thực hiện tiếp công dân trong giờ hành chính vào các ngày làm việc trong tuần; chủ động phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện việc trao đổi, nắm thông tin, tham mưu lãnh đạo Sở xử lý, giải quyết có hiệu quả đơn thư, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Sở thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, các Sở, ngành liên quan trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

Sở đã bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, phòng tiếp công dân, thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ tiếp công dân, đảm bảo việc tiếp xúc và tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của người dân đúng quy định.

Trong kỳ báo cáo, số lượng người dân đến trực tiếp phản ánh, kiến nghị, tố cáo, khiếu nại tại Sở Thông tin và Truyền thông không nhiều, chủ yếu các đơn thư được gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát. Không có lượt công dân đến vào ngày tiếp dân định kỳ của Lãnh đạo Sở.

*2.2. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu cấp ủy*

- Tổng số phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đã tiếp nhận, xử lý: 29 đơn thư. Trong đó:

+ Năm 2019: 03 đơn thư

+ Năm 2020: 04 đơn thư

+ Năm 2021: 09 đơn thư

+ Năm 2022: 05 đơn thư

+ Năm 2023: 08 đơn thư

- Kết quả xử lý: Các đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông gửi về Sở đã được tiếp nhận và xử lý theo đúng quy trình. Đối với các đơn thư không đủ điều kiện xử lý, đơn vị đã tiến hành lưu đơn theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông không phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài; không có các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

*2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm trong công tác tiếp dân:*

- Xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cấp ủy không lãnh đạo, chỉ đạo, vi phạm quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân: Không có.

- Xử lý vi phạm của người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: Không có.

**III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Tồn tại, hạn chế**

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại cơ sở chưa được quan tâm triển khai thường xuyên.

**2. Nguyên nhân**

Hình thức tuyên truyền, phổ biến chưa đa dạng, phong phú, chưa bố trí thời gian hợp lý, chưa ưu tiên cho công tác phổ biến các kiến thức pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Nhiệm vụ, giải pháp**

**-** Tiếp tục quán triệt chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; chủ động, sáng tạo trong công tác, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

- Cập nhật kịp thời các văn bản mới, quy định mới liên quan đến tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ đến người dân.

- Phối hợp với các cơ quan liên ngành tiếp cận, phổ biến cho người dân nắm vững các quy định liên quan đến quy tắc ứng xử trên môi trường mạng nhằm nâng cao nhận thức cho người dùng mạng xã hội, giảm thiểu các hành vi vi phạm trên không gian mạng.

- Rà soát, xử lý dứt điểm các đơn thư phản ánh, khiếu nại đã tiếp nhận; không để xảy ra tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp kéo dài.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của đơn vị.

**2. Kiến nghị, đề xuất:** Không có.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân của Sở Thông tin và Truyền thông, đề nghị Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thanh tra tỉnh;  - UBND tỉnh (b/c);  - Lãnh đạo Sở (b/c);  - Lưu: VT, Ttra4. | **GIÁM ĐỐC**  **Đậu Tùng Lâm** |

**PHỤ LỤC 01**

**Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày*  */4/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định** | | | **Số lượng văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện** |
| Số cuộc hội nghị, lớp tập huấn... được tổ chức | Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia | Số lượng tài liệu, ấn phẩm được phát hành |
| 0 | 0 | 0 | 09 |

**PHỤ LỤC 03**

**Kết quả kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân**

**và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày /4/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | | **Số cuộc** | **Ghi chú** |
| **1** | Số cuộc kiểm tra, giám sát | Theo chương trình, kế hoạch | 0 |  |
| Đột xuất | 0 |  |
| **2** | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra | | 0 |  |
| **3** | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giám sát | | 0 |  |
| **4** | Số người đứng đầu cấp ủy vi phạm trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân | Vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật | 0 |  |
| Vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử lý | 0 |  |